

Số: 31/2025/QĐST-DS

C, ngày 20 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NH SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 610/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nh sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Huỳnh Văn C1**, sinh năm 1970

Nơi thường trú: ấp H, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Trường H**, sinh năm 1989

Anh **Nguyễn Hoàng S**, sinh năm 2001

Anh **Nguyễn Minh N**, sinh năm 1985

Nơi thường trú: ấp Q, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của:

- Ông **Nguyễn Văn Bé T1**, sinh năm 1956(chết 2022)

- Bà **Phạm Thị T2**, sinh năm 1962(chết năm 2023)

Nơi thường trú: ấp Q, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Trường H, Nguyễn Hoàng S, anh Nguyễn Minh N(Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của của ông Nguyễn Văn Bé T1 và bà Phạm Thị T2) đồng ý chuyên nhượng cho ông Huỳnh Văn C1 thửa đất số 22, tờ bản đồ 22, diện tích 2072,7m² tại ấp Q, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận số 117QSDĐ/118713 ngày 02/02/1998 cho hộ ông Nguyễn Văn Bé T1 như phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất ngày 17/02/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Có sơ đồ thửa đất kèm theo.

Ông Huỳnh Văn C1 được quyền đến cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc đăng ký, kê khai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo qui định pháp luật.

- Án phí: Ông Huỳnh Văn C1 tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0016140 ngày 13/11/2024 của chi cục Thi hành án dân sự huyện C nên được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nH:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

TRẦN TÚ ANH